Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ: .....

(*Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:* ☑*; Nội dung không đúng thì để trống:* ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐ ; Giảng viên thỉnh giảng ☑

Ngành: Hóa học Chuyên ngành: Hóa hữu cơ.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN THÀNH DANH

2. Ngày tháng năm sinh: 26/06/1982; Nam ☑ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phường Xuân Đài, Thị xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 2225 Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8, Tp.HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Nguyễn Thành Danh

Địa chỉ: 105B Ngô Quyền, phường 11, Quận 5, Tp.HCM.

Điện thoại di động: 091.801.1089; E-mail: danh5463bd@yahoo.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 5 năm 2005 đến tháng 9 năm 2006: Cán bộ hợp đồng, ngạch nghiên cứu viên tại Phân Viện Hóa Học Các Hợp Chất Thiên Nhiên, Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Từ tháng 10 năm 2006 đến tháng 9 năm 2008: Được tuyển dụng vào biên chế, ngạch nghiên cứu viên tại Phân Viện Hóa Học Các Hợp Chất Thiên Nhiên, Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Từ tháng 10 năm 2008 đến nay: Cán bộ biên chế, ngạch nghiên cứu viên tại Phòng Công nghệ Hóa dược, Viện Công Nghệ Hóa Học, Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Từ tháng 11 năm 2010 đến tháng 6 năm 2011: Được cử đi thực tập tại Viện Nghiên cứu Các Quá trình Cơ Bản Hóa học, Viện Hàn lâm Khoa học Séc, Cộng Hòa Séc.

Từ tháng 9 năm 2012 đến tháng 8 năm 2016: Được cử đi làm nghiên cứu sinh tại Khoa Hóa học, Đại Học Konkuk, Hàn Quốc.

Từ tháng 9 năm 2020 đến nay: Được bổ nhiệm Thư ký Hội Đồng Khoa học của Viện Công nghệ Hóa học.

Từ tháng 4 năm 2024 đến nay: Được bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng Công nghệ Vô cơ, Hóa lý và Phân tích.

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng phòng Công nghệ Vô cơ, Hóa lý và Phân tích; Thư ký Hội Đồng Khoa học của Viện Công nghệ Hóa học;

Chức vụ cao nhất đã qua: Thư ký Hội đồng khoa học của Viện Công nghệ Hóa học.

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Công nghệ Hóa học – Viện Hàn lâm KHCNVN

Địa chỉ cơ quan: 1A, TL29, Phường Thạnh Lộc, Quận 12, Tp.HCM

Điện thoại cơ quan: 028.38222263

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

+ Trường Đại Học Tân Tạo;

+ Học Viện Khoa học và Công nghệ - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ……năm ……..……

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): ……..……..

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

+ Trường Đại Học Tân Tạo;

+ Học Viện Khoa học và Công nghệ - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 12 tháng 10 năm 2004; số văn bằng: C0612460; ngành: Hóa học; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại Học Quy Nhơn, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 28 tháng 7 năm 2008; số văn bằng: 83-HH/2009; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa học hữu cơ; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại Học Khoa Học Tự Nhiên – Đại Học Quốc Gia TPHCM.

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 08 năm 2016; số văn bằng: 4080; ngành: Hóa Học; chuyên ngành: Hóa Lý; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại Học Konkuk, Hàn Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày …… tháng ……. năm …….

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Ngành Hóa học – Công nghệ thực phẩm tại Học Viện Khoa Học và Công Nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa Học và Công Nghệ Thực Phẩm

13. Hướng nghiên cứu chủ yếu:

+ Nghiên cứu chế tạo và ứng dụng vật liệu cấu trúc nano;

+ Nghiên cứu tổng hợp các hợp chất hữu cơ có hoạt tính sinh học.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 05 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 03 đề tài cấp Bộ (2 đề tài cấp Viện Hàn Lâm Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam; 1 đề tài Nafosted) với vai trò là chủ nhiệm đề tài;

- Đã công bố (số lượng): 58 bài báo khoa học, trong đó 51 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế SCIE/SCOPUS, 6 bài báo trên tạp chí quốc gia có uy tín và 1 báo cáo tại hội nghị khoa học quốc tế;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Chiến sĩ thi đua cấp Viện Công nghệ Hóa học năm 2021, Giấy khen hoàn thành tích xuất sắc năm 2022, 2023.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, có ý thức, nhiệt tình truyền đạt kiến thức chuyên môn cho sinh viên đại học và nghiên cứu sinh trong quá trình giảng dạy trên lớp và trong quá trình hướng dẫn luận văn thạc sĩ.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, hướng dẫn và nghiên cứu khoa học của nhà giáo.

- Đủ phẩm chất, tiêu chuẩn của giảng viên theo quy định.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 8 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016 -2017					120	-	120/0/135
2	2017-2018					210	60	270/0/135
3	2018-2019					60	-	60/0/135
4	2019-2020			1		165	-	165/70/135
03 năm học cuối								
5	2020-2021					165	60	225/0/135
6	2021-2022			1		195	-	195/70/135
7	2022-2023			2		184	120	304/140/135
8	2023-2024			1		150	-	150/70/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☑

- Học ĐH ☐ ; Tại nước: ……..; Từ năm …… đến năm ……

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☑ hoặc SKH ☐ ; tại nước: Hàn Quốc năm 2016

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ……. số bằng: …….; năm cấp:……

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☑

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại Học Tân Tạo.

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải: ……..……

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): IELTS 5.5

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ … đến …	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/chứng nhận hoàn thành
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Võ Thanh Trúc		x	x		12/2019 - 10/2022	Học Viện Khoa Học và Công Nghệ	22/10/2022
2	Huỳnh Phạm Quốc Duy		x	x		8/2022 - 4/2023	Đại Học Tôn Đức Thắng	20/4/2023
3	Trương Chung Tú Nhi		x	x		4/2023 – 12/2023	Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM	5/12/2023
4	Trần Minh Trọng		x	x		10/2021 – 12/2023	Học Viện Khoa Học và Công Nghệ	11/6/2024
5	Nguyễn Lê Kim Thúy		x	x		10/2023 – 5/2024	Học Viện Khoa Học và Công Nghệ	11/6/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang … đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
…							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
…							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang…. đến trang…… (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
II	Sau khi được công nhận TS				
1	ĐT: Nghiên cứu tổng hợp và ứng dụng hệ nano bạc trên chất mang hệ nano lai ghép dựa trên cyclodextrin	CN	Cấp Viện Hàn lâm KHCNVN, ĐLTE00.04/18-19	1/2018 – 12/2019	27/3/2020/ Xuất sắc
2	ĐT: Phát triển nano kim loại trên nền vật liệu nanocomposit mới lai ghép từ các polysaccharide và ứng dụng xử lý môi trường nước	CN	Quỹ Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ Quốc Gia NAFOSTED, 104.99-2018.369	4/2019-4/2021	29/5/2021/ Đạt
3	ĐT: Tổng hợp và ứng dụng tính chất quang, điện của vật liệu nanocomposite lai tạo cơ kim.	CN	Viện Hàn lâm Khoa học và Công Nghệ Việt Nam, QTCZ01.01/22-23	1/2022 – 12/2023	27/02/2024/ Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	**Trước khi được công nhận TS**							

1	Synthesis and characterization of N-acyl-tetra-O-acyl glucosamine derivatives	4	x	RSC Advances/ 2046-2069/ DOI: 10.1039/C3RA46007J	SCIE (4.036, Q1)	18	4, 6239-6245	2014
2	Synthesis of corn rootworm pheromones from commercial diols	4	x	Chemical Papers/ 1336-9075/DOI: 10.1515/chempap-2015-0027	SCIE (2.146, Q2)	3	69 (2) 380–384	2015
3	Synthesis and Characterization of β-Cyclodextrin/alginate Nanoparticle as a Novel Drug Delivery System	5	x	*Chemical Biochemical Engineering Quarterly*/ 1846-5153/DOI: 10.15255/CABEQ.2014.2092	SCIE (1.677, Q3)	6	29 (3), 429–435	2015
4	Synthesis, characterization, anti-inflammatory and anti-proliferative activity against MCF-7 cells of O-alkyl and O-acyl flavonoid derivatives	3	x	*Bioorganic Chemistry*/ 1090-2120/DOI: 10.1016/j.bioorg.2015.09.005	SCIE (5.307, Q2)	35	63, 45–52	2015
5	A facile synthesis of sex pheromone of the Cabbage Looper, *Trichoplusia ni*	4	x	*Chemistry of Natural Compounds*/ 1573-8388/DOI: 10.24820/ark.5550190.p010.271	SCIE (0.830, Q3)	2	52 (5), 877-879	2016
II	**Sau khi được công nhận TS**							
6	Synthesis and photophysical characterization of several 2,3-quinoxaline derivatives. An application of Pd(0)/PEG nanoparticle catalyst for Sonogashira coupling	5	x	*Polycyclic Aromatic Compounds*/ 1563-5333/DOI: 10.1080/10406638.2016.1143848	SCIE (2.195,Q3)	5	38 (1), 42-50	2018
7	Mannich aminomethylation of flavonoids and anti-proliferative activity against breast cancer cell	4	x	*Chemical Papers*/1336-9075/DOI: 10.1007/s11696-018-0402-1	SCIE (2.146, Q2)	19	72, 1399-1406	2018
8	Biosynthesized AgNP capped on novel nanocomposite 2-hydroxypropyl-β-cyclodextrin/alginate as a catalyst for degradation of pollutants	3	x	*Carbohydrate Polymers*/ 1879-1344/DOI: 10.1016/j.carbpol.2018.05.077	SCIE (10.723, Q1)	37	197, 29-37	2018

9	Silver and gold nanoparticles biosynthesized by aqueous extract of burdock root, *Arctium Lappa* as antimicrobial agent and catalyst for degradation of pollutants	7	x	*Environmental Science and Pollution Research*/1614-7499/DOI: 10.1007/s11356-018-3322-2	SCIE (5.190, Q1)	40	25, 34247–34261	2018
10	Physicochemical characterization, bioactivity evaluation of essential oil from *Citrus microcarpa* Bunge flower and leaf	6	x	Journal of Essential Oil Research/DOI: 10.1080/10412905.2018.1435428	SCIE (1.52, Q2)	18	30 (4), 285-292	2018
11	Physicochemical characterization of *Robusta* coffee ground spent oil for biodiesel manufacturing	2	x	*Waste and Biomass Valorization*/ 1877-265X/ DOI: 10.1007/s12649-018-0287-9	SCIE (3.449, Q2)	38	10, 2703–2712	2019
12	Biogenic palladium nanoclusters supported on hybrid nanocomposite 2-hydroxypropyl-β-cyclodextrin/alginate as a recyclable catalyst in aqueous medium	5	x	*Journal of Molecular Liquids*/0167-7322/ DOI: 10.1016/j.molliq.2018.12.138	SCIE (6.633, Q1)	16	276 , 927–935	2019
13	Oxidation of hesperidin into diosmin using ionic liquids	4		*Organic Communications*/1307-6175/ DOI:10.25135/acg.oc.57.19.04.1242	Scopus (Q4)	2	12, 101-108	2019
14	Nghiên cứu sự bay hơi và một số kết quả thử nghiệm pheromone tập hợp của đuông dừa (*Rhynchophorus ferrugineus* Oliv.) tại Bến Tre	7		*Tạp chí Hóa học*/ 2572-8288	Tạp Chí Quốc gia uy tín	-	57 (4e3,4) 86 - 89	2019
15	Silver Nanoparticles biosynthesized from quao extract capped by hydrid nanocomposite, β-cyclodextrin/Alginate	9	x	*Tạp chí Hóa học*/ 2572-8288	Tạp Chí Quốc gia uy tín	-	57 (4e3,4) 360 - 365	2019
16	Biosynthesis of silver and gold nanoparticles using aqueous extract of *Crinum*	9	x	*Journal of Nanomaterials*/ 1687-4129/ DOI: 10.1155/2019/8385935	SCIE (Q2, IF = 2.82)	46	8385935	2019

	latifolium leaf and their applications towards antibacterial effect and wastewater treatment							
17	Effect of capping methods on the morphology of silver nanoparticles: study on the media-induced release of silver from the nanocomposite β-cyclodextrin/alginate	8	x	*New Journal of Chemistry*/1369-9261/ DOI: 10.1039/C9NJ04730A	SCIE (3.925, Q1)	4	43, 16841-16852	2019
18	Tổng hợp dẫn xuất mono-6-amino-6-deoxy-β-cyclodextrin ứng dụng trong điều chế nano vàng	5		*Tạp Chí Hóa học*/ 2572-8288	Tạp Chí Quốc gia uy tín	-	57 (6E1,2) 282-286	2019
19	Biogenic synthesis of silver and gold nanoparticles from *Lactuca indica* leaf extract and their application in catalytic degradation of toxic compounds	5	x	*Journal of Inorganic and Organometallic Polymers and Materials*/ 1574-1451/DOI: 10.1007/s10904-019-01197-x	SCIE (3.518, Q2)	50	30, 388-399	2020
20	Novel biogenic silver nanoparticles used for antibacterial effect and catalytic degradation of contaminants	9	x	*Research on Chemical Intermediates*/ 1568-5675/DOI: 10.1007/s11164-019-04075-w	SCIE (3.134, Q2)	29	46, 1975–1990	2020
21	Utilizing waste corn-cob in biosynthesis of noble metallic nanoparticles for antibacterial effect and catalytic degradation of contaminants	5	x	*Environmental Science and Pollution Research*/ 1614-7499/DOI: 10.1007/s11356-019-07320-2	SCIE (5.190, Q1)	30	27, 6148–6162	2020
22	Synthesis of sulfonamides bearing 1,3,5-triarylpyrazoline and 4-thiazolidinone moieties as novel antimicrobial agents	6	x	*Journal of the Serbian Chemical Society*/ 2683-3867/DOI: 10.2298/JSC180621057T	SCIE (1.100, Q3)	1	85 (2) 155–162	2020
23	Biosynthesis of Gold Nanoparticles using *Litsea cubeba* Fruit Extract for Catalytic	7		*Journal of Nanomaterials*/ 1687-4129/DOI: 10.1155/2020/4548790	SCIE (Q2, IF = 3.02)	42	4548790	2020

	Reduction of 4-Nitrophenol							
24	Biosynthesis of silver and gold nanoparticles using aqueous extract of Codonopsis pilosula roots for antibacterial and catalytic applications	8		*Journal of Nanomaterials/* 1687-4129/DOI: 10.1155/2020/8492016	SCIE (Q2, IF = 3.02)	43	8492016	2020
25	*k*-Oligocarrageenan Promoting Growth of Hybrid Maize: Influence of Molecular Weight	8		*Molecules/* 1420-3049/DOI: 10.3390/molecules25173825	SCIE (5.110 , Q1)	8	*25*(17), 3825	2020
26	Facile solvothermal synthesis of highly active monoclinic scheelite BiVO4 for photocatalytic degradation of methylene blue under white LED light irradiation	9		*Arabian Journal of Chemistry/* 1878-5379/DOI: 10.1016/j.arabjc.2020.05.029	SCIE (6.212, Q1)	16	13, 8388 -8394	2020
27	A facile and efficient synthesis of benzimidazole as potential anticancer agents	5		*Journal of Chemical Science/* 0973-7103/DOI: 10.1007/s12039-020-01783-4	SCIE (2.150, Q3)	21	132, 84	2020
28	Influence of extractions on physicochemical characterization and bioactivity of *Piper nigrum* oils: Study on the non-isothermal decomposition kinetic	9	x	*Arabian Journal of Chemistry/* 1878-5379/DOI: 10.1016/j.arabjc.2020.08.008	SCIE (6.212, Q1)	10	13, 7289 -7301	2020
29	Noble metallic nanoparticles from waste *Nypa fruticans* fruit husk: Biosynthesis, characterization, antibacterial activity and recyclable catalysis	5	x	*Arabian Journal of Chemistry/* 1878-5379/DOI: 10.1016/j.arabjc.2020.08.024	SCIE (6.212, Q1)	20	*13*, 7490 -7503	2020
30	*In situ* synthesis of gold nanoparticles on novel nanocomposite lactose/alginate: recyclable catalysis and	5	x	*Carbohydrate Polymers/* 1879-1344/ DOI: 10.1016/j.carbpol.2020.116998	SCIE (10.723, Q1)	30	251, 116998	2021

	colorimetric detection of Fe(III)							
31	Biosynthesis of metallic nanoparticles from waste *Passiflora edulis* peels for their antibacterial effect and catalytic activity	13	x	*Arabian Journal of Chemistry*/ 1878-5379/DOI: 10.1016/j.arabjc.2021.103096	SCIE (6.212, Q1)	30	14, 103096	2021
32	Palladium nanoparticles in situ synthesized on *Cyclea barbata* pectin as an effective catalyst for Heck coupling, reduction of nitrophenols and alkynes	8	x	*New Journal of Chemistry*/ 1369-9261/DOI: 10.1039/D0NJ05032F	SCIE (3.925, Q1)	10	45, 4746 - 4755	2021
33	Synthesis of β-methyl alcohols: influence of alkyl chain length on diastereoselectivity and new attractants of Rhynchophorus ferrugineus	5	x	*Journal of Agricultural and Food Chemsitry*/ 1520-5118/DOI: 10.1021/acs.jafc.1c01875	SCIE (5.895, Q1)	2	69, 5882-5888	2021
34	Synthesis and antimicrobial, antiproliferative and anti-inflammatory activities of novel 1,3,5-substituted pyrazoline sulphonamides	9	x	*Arabian Journal of Chemistry*/1878-5379/DOI: 10.1016/j.arabjc.2021.103408	SCIE (6.212, Q1)	7	14, 103408	2021
35	Molecular Weight-Dependent Physical and Photovoltaic Properties of Poly(3-alkylthiophene)s with Butyl, Hexyl, and Octyl Side-Chains	7	x	*Polymers*/ 2073-4360/DOI: 10.3390/polym13193440	SCIE (4.967, Q1)	5	13 (19), 3440	2021
36	A novel approach using plant embryos for green synthesis of silver nanoparticles as antibacterial and catalytic agent	7	x	*Research on Chemical Intermediates*/ 1568-5675/DOI: 10.1007/s11164-021-04548-x	SCIE (3.134, Q2)	15	47, 4613–4633	2021
37	Waste banana stem utilized for biosynthesis of silver and gold nanoparticles and their	5	x	*Journal of Cluster Science*/1572-8862/DOI: 10.1007/s10876-020-01930-4	SCIE (3.447, Q2)	11	32(6), 1673-1682	2021

	antibacterial and catalytic properties							
38	Kinetic analysis of nitrophenol reduction and colourimetric detection of hydrogen peroxide based on gold nanoparticles catalyst biosynthesised from *Cynomorium songaricum*	6	x	*Journal of Environmental Chemical Engineering*/ 2213-3437/DOI: 10.1016/j.jece.2021.106590	SCIE (7.968, Q1)	9	9 (6), 106590	2021
39	Impacts of K-Oligocarrageenan Application on Photosynthesis, Nutrient Uptake and Bean Yield of Coffee (*Coffea robusta*)	7		*Sains Malaysiana/ 2735-0118/* DOI: 10.17576/jsm-2021-5011-02	SCIE (1.006, Q2)	0	50 (11), 3171-3179	2021
40	Highly sensitive and low-cost colourimetric detection of glucose and ascorbic acid based on silver nanozyme biosynthesized by *Gleditsia australis* fruit	5	x	*Spectrochimica Acta Part A: Molecular and Biomolecular Spectroscopy*/ 1873-3557 /DOI: 10.1016/j.saa.2021.120709	SCIE (4.831, Q2)	22	268, 120709	2022
41	*β*-cyclodextrin/alginate nanoparticles encapsulated 5-fluorouracil as an effective and safe anticancer drug delivery system	5	x	*Arabian Journal of Chemistry*/ 1878-5379/ DOI: 10.1016/j.arabjc.2022.103814	SCIE (6.212, Q1)	17	15 (6), 103814	2022
42	Corrosion protection of carbon steel using a combination of Zr conversion coating and subsequent zinc-rich silicate coating with a flake ZnAl alloy	7		*Arabian Journal of Chemistry*/ 1878-5379/DOI: 10.1016/j.arabjc.2022.103815	SCIE (6.212, Q1)	16	15 (6), 103815	2022
43	Effective catalysis and antibacterial activity of silver and gold nanoparticles biosynthesized by *Phlogacanthus turgidus* leaves	10	x	*Research on Chemical Intermediates*/ 1568-5675/ DOI: 10.1007/s11164-022-04687-9	SCIE (3.134, Q2)	4	48, 2047–2067	2022

44	Flake ZnAl alloy as an effective pigment in silicate coatings for the corrosion protection of steel	8		*Coatings*/2079-6412/ DOI: 10.3390/coatings12081046	SCIE (3.236, Q2)	5	12(8), 1046	2022
45	Ultrasound-assisted synthesis of gold nanoparticles supported on β-cyclodextrin for catalytic reduction of nitrophenols	10	x	*Inorganic Chemistry Communications*/ 1879-0259/ DOI: 10.1016/j.inoche.2022.109979	SCIE (3.428, Q2)	7	145, 109979	2022
46	Supercritical CO_2 assisted extraction of essential oil and naringin from *Citrus grandis* peels: *in vitro* antimicrobial activity and docking study	8	x	*RSC Advances*/ 2046-2069/ DOI: 10.1039/D2RA04068A	SCIE (4.036, Q1)	1	12, 25962-25976	2022
47	Effect of metal oxide nanoparticles and aluminum hydroxide on the physicochemical properties and flame-retardant behavior of rigid polyurethane foam	10		*Construction and Building Materials*/1879-0526/ DOI: 10.1016/j.conbuildmat.2022.129268	SCIE (7.693, Q1)	5	356, 129268	2022
48	Influence of Block Ratio on Thermal, Optical, and Photovoltaic Properties of Poly(3-hexylthiophene)-b-poly(3-butylthiophene)-b-poly(3-octylthiophene)	5		*Molecules*/ 1420-3049/ DOI: 10.3390/molecules27238469	SCIE (5.110 , Q1)	0	27 (23), 8469	2022
49	Terpenoids and phenolics from *Macrosolen tricolor*	12		*Tạp chí phân tích Hóa, Lý và Sinh học*/ 0868-3224	Tạp chí quốc gia uy tín	0	27 (3), 151 - 156	2022
50	Controllable Green Synthesis and Morphological Properties of Gold Nanostar	7	x	*Proceeding of 6th International Conference on Green Technology and Sustainable Development* (GTSD)	Hội nghị quốc tế	0	332-335	2022
51	Pectin from Three Vietnamsese Seagrasses: Isolation,	4		*Processes*/2227-9717/DOI: 10.3390/pr11041054	SCIE (3.352, Q2)	1	11(4), 1054	2023

	Characterization, and Antioxidant Activity							
52	Synthesis and field experiments of the female sex pheromone of sweet potato weevil, *Cylas formicarius*	7		*Vietnam Journal of Science and Technology*/ 2525-2518/DOI: 10.15625/2525-2518/16583	Scopus (Q4)	0	61 (3), 344-354	2023
53	Tổng hợp pheromone giới tính của bướm sâu keo mùa thu (*Spodoptera frugiperda*)	8		*Science & Technology Development Journal: Natural Sciences*/ 2588-106X/DOI: 10.32508/stdjns.v7i3.1253	Tạp chí quốc gia uy tín	0	7 (3), 2721-2728	2023
54	Cyclodextrin Modified with Different Groups to Enhance the Drug Delivery Efficiency of Gold Nanoparticles to Treat Cancer	9	x	*Arabian Journal of Chemistry*/ 1878-5379/DOI: 10.1016/j.arabjc.2023.105079	SCIE (6.0, Q1)	7	16, 105079	2023
55	Silver nanoparticles loaded on lactose/alginate: in situ synthesis, catalytic degradation, and pH-dependent antibacterial activity	15	x	*Beilstein Journal of Nanotechnology*/ 2190-4286/10.3762/bjnano.14.64	SCIE(IF = 3.2, Q2)	1	14, 781–792	2023
56	Double Nanoemulsion Loading Betalains Extract of Beetroot (Beta vulgaris L.): Ultrasound-Assisted Synthesis, Storage Stability, and Antioxidant Activity	7		*ACS Food Science and Technology*/ 2692-1944/DOI: 10.1021/acsfoodscitech.3c00430	Scopus (IF = 2.3, Q2)	1	3, 12, 2229–2237	2023
57	Choline chloride based natural deep eutectic solvents coupling with ultra-high performance liquid chromatography-tandem mass spectroscopy for effective extraction and rapid detection of adenosine and cordycepin in *Cordyceps millitaris*	8		*Journal of Molecular Liquids*/0167-7322/DOI: 10.1016/j.molliq.2024.124107	SCIE (IF = 6.0, Q1)	0	397, 124107	2024
58	Impact of *α-, β-, γ-* cyclodextrins on recyclable catalytic reduction of silver	10	x	*Journal of Organometallic Chemistry*/DOI: 10.1016/j.jorganchem.2024.123161	SCIE (IF = 2.3, Q3)	0	1013, 123161	2024

	nanoparticles loaded on cyclodextrin/alginate							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ƯV là tác giả chính sau TS: 32 bài báo (6-12, 16, 17, 19-22, 28-38, 40, 41, 43, 45, 46, 54, 55, 58).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố *(Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
…							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
…							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà ƯV là tác giả chính sau PGS/TS: ……

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
…					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: ……..…

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc ƯV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc ƯV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp.HCM , ngày 21 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Nguyễn Thành Danh